

**BẢN ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
CỦA NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU VÀ BIỆN PHÁP
THI HÀNH LUẬT HỢP TÁC XÃ**

I. Xác định vấn đề tổng quan

Thứ nhất, phát triển về kinh tế của khu vực kinh tế tập thể (KT TT), hợp tác xã (HTX) còn nhiều hạn chế: Tốc độ tăng trưởng GDP và tỷ lệ đóng góp vào nền kinh tế chung của cả nước thấp nhất so với khu vực kinh tế khác; Mặc dù số lượng HTX tăng nhưng số lượng thành viên HTX cả nước giảm, đi ngược với xu hướng phát triển của phong trào HTX trên thế giới; Khu vực KT TT, HTX còn thiếu đa dạng các loại hình, đa số quy mô HTX còn nhỏ, nguồn lực hạn chế; Công tác quản lý, hỗ trợ của Nhà nước đối với khu vực KT TT còn nhiều bất cập; Nhận thức về khu vực KT TT còn chưa thống nhất, chưa đầy đủ.

Thứ hai, phong trào HTX gặp nhiều khó khăn và thách thức trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ; HTX chịu áp lực cạnh tranh trong nền kinh tế thị trường ngày càng khốc liệt; dịch bệnh Covid-19 hoành hành khắp toàn cầu, bất ổn chính trị leo thang, biến đổi khí hậu ngày càng phức tạp; quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa diễn ra rất nhanh ở khắp cả nước; hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng đòi hỏi HTX phải có sự thay đổi và chủ động thích ứng. Xu hướng HTX có nhiều loại thành viên tham gia, đáp ứng nhiều mục đích khác nhau của thành viên và xã hội.

Thứ ba, quy định pháp luật về HTX còn nhiều bất cập: chồng chéo, chưa thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật khác, cản trở sự phát triển của HTX, chưa phù hợp với nguyên tắc chung và xu hướng phát triển khu vực HTX trên thế giới.

Nhằm tạo hành lang pháp lý thông thoáng, loại bỏ các quy định gây trở ngại gia nhập thị trường, tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức kinh tế hợp tác bao gồm tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX phát triển năng động, hiệu quả, bền vững, đặc biệt là hoàn thiện quy định quản lý nhà nước đối với lĩnh vực KT TT theo hướng tinh gọn, hiệu quả; đơn giản hoá và rút ngắn thủ tục hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, ***quy định chi tiết các điều tại Luật Hợp tác xã năm 2023***, Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật HTX đã quy định các thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ phát triển tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX.

II. Đánh giá tác động của từng thủ tục hành chính (TTHC)

STT	Tên TTHC
1	Đăng ký nhu cầu sử dụng dịch vụ tư vấn, nhận hỗ trợ của THT, HTX, LHHTX

II.1. Sự cần thiết của thủ tục hành chính:

Luật HTX năm 2012 và các văn bản dưới Luật (Nghị định, Thông tư) chỉ quy định nội dung về hỗ trợ, ưu đãi của Nhà nước cho HTX, chưa đưa ra nguyên tắc, tiêu chí hỗ trợ cụ thể, thiếu cơ chế đánh giá, kiểm tra trước khi HTX được hỗ trợ (thông qua công cụ kiểm toán HTX), chưa có được quy trình đăng ký nhu cầu cần hỗ trợ.

Điều này dẫn tới việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ của Nhà nước trong thời gian qua chưa đạt hiệu quả, còn dàn trải, chưa tập trung hỗ trợ cho các hoạt động thể hiện đặc trưng, phát huy bản chất tốt đẹp của loại hình kinh tế hợp tác; hỗ trợ đưa đúng với các đối tượng có nhu cầu, đôi khi gặp tình trạng một số HTX thành lập “trá hình” để trục lợi chính sách.

Do vậy, đi cùng với việc cụ thể hóa các quy định về nguyên tắc, tiêu chí và nội dung hỗ trợ, thì cần phải bổ sung các TTHC trong lĩnh vực hỗ trợ tổ chức KTTT.

- Đối với tổ chức, cá nhân: Việc quy định TTHC tại dự thảo Nghị định giúp các cá nhân, tổ chức hiểu rõ quyền lợi, nghĩa vụ của mình; dễ dàng tìm kiếm thông tin, chuẩn bị hồ sơ đề xuất hỗ trợ; nắm rõ quy trình thực hiện để tiết kiệm thời gian, chi phí, không gặp trở ngại khi đăng ký dịch vụ hỗ trợ.

- Đối với cơ quan quản lý nhà nước: Để quản lý nhà nước đạt hiệu quả cao, không lãng phí, dàn trải, đúng trọng tâm trong việc quản lý và phân bổ ngân sách hỗ trợ với nhóm đối tượng này và đáp ứng được nhu cầu hỗ trợ hợp pháp, hợp lý, cơ quan quản lý nhà nước rất cần thông tin thu thập được thông qua đơn đăng ký dịch vụ hỗ trợ hợp tác xã. Ngoài ra, thủ tục hành chính này cũng giúp giảm bớt chi phí và thời gian xử lý các báo cáo qua các cấp.

II.2. Tính hợp pháp của TTHC:

Dự thảo Nghị định được ban hành đúng thẩm quyền quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, không trái với quy định tại Hiến pháp Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, không mâu thuẫn, chồng chéo với các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan khác hay các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

II.3. Tính hợp lý và chi phí tuân thủ TTHC:

Được đánh giá cụ thể tại Biểu mẫu số 02.ĐGTD -BHM và Biểu mẫu số 04.ĐGTD-SCM đối với từng TTHC ban hành kèm theo Bản đánh giá TTHC này.

III. Lấy ý kiến

Bản đánh giá TTHC sẽ được lấy ý kiến của cơ quan kiểm soát TTHC của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Văn phòng Bộ) về kiểm soát TTHC, các cá nhân, tổ chức khác có liên quan về dự thảo Bản đánh giá TTHC của dự án, dự thảo văn bản trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, Cổng tham vấn các quy định kinh doanh (NQ68) và Cổng thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư./.